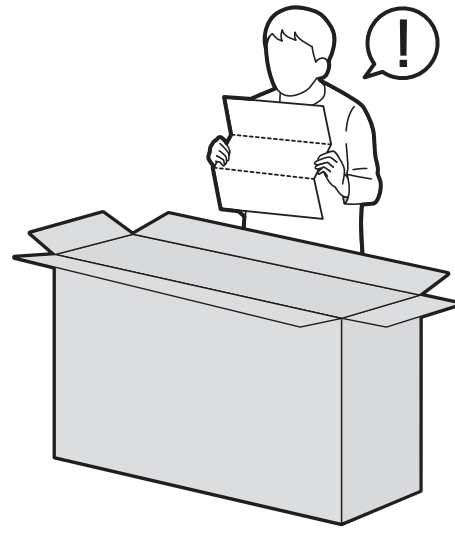
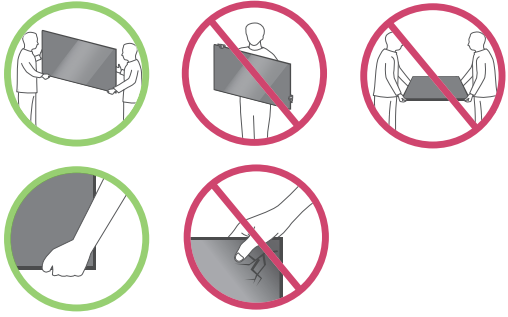


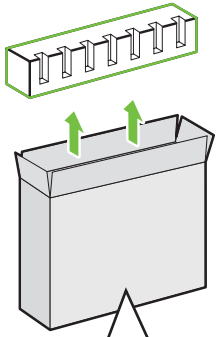
NANO76*

NANO79*

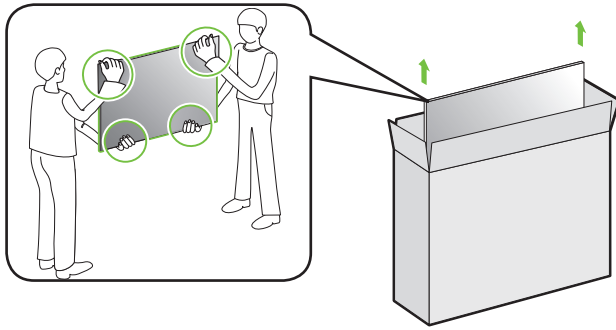


1

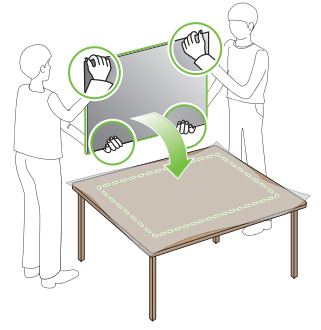
55NANO76*
55NANO79*



2

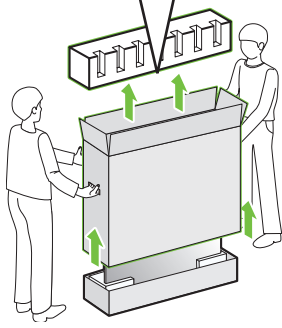


3

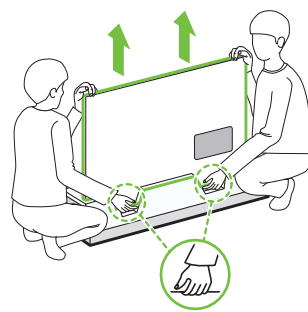


1

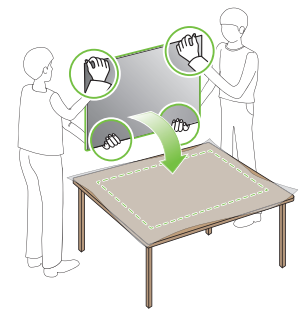
65NANO76*
65NANO79*



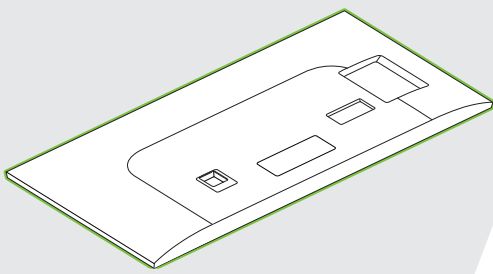
2



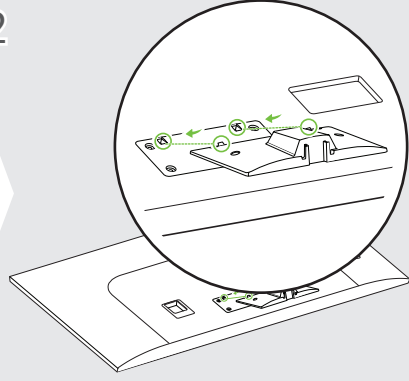
3



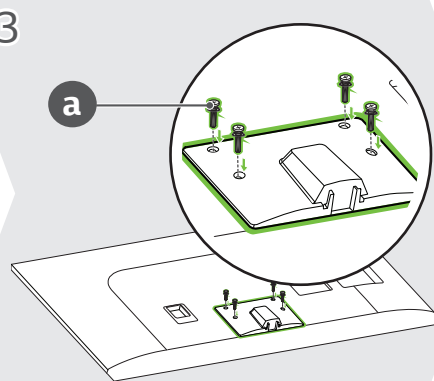
1



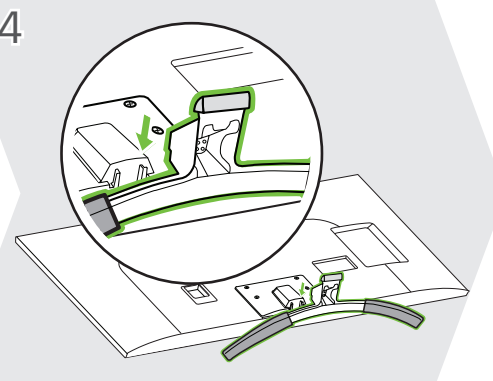
2



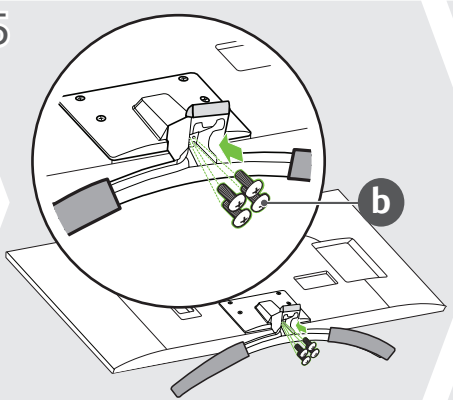
3



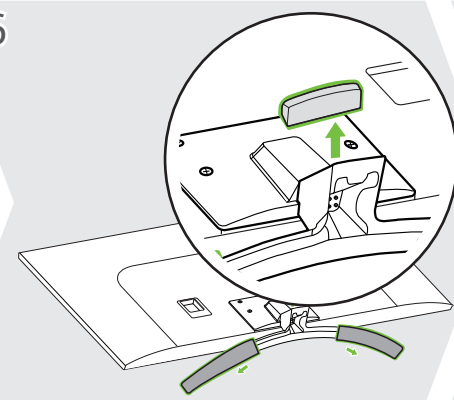
4



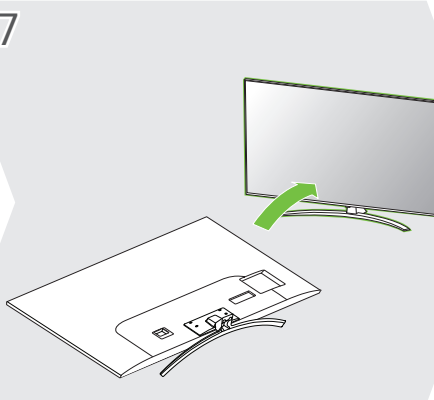
5



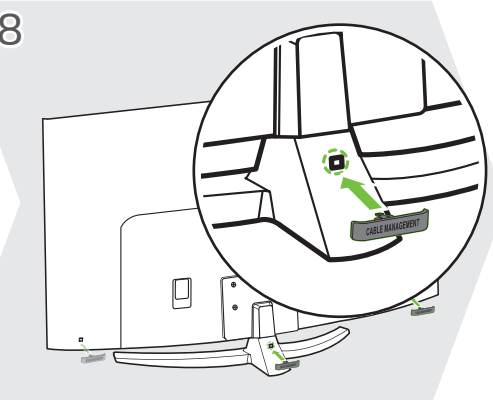
6



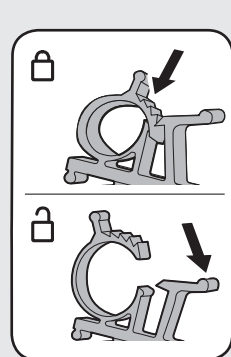
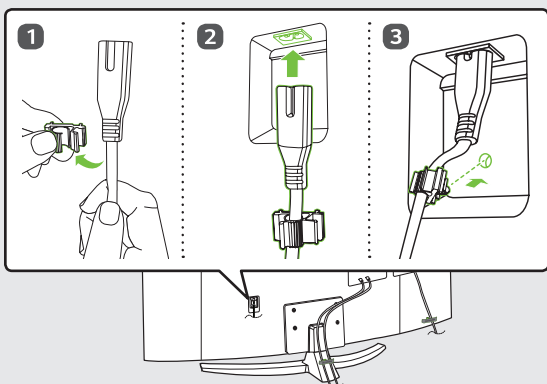
7



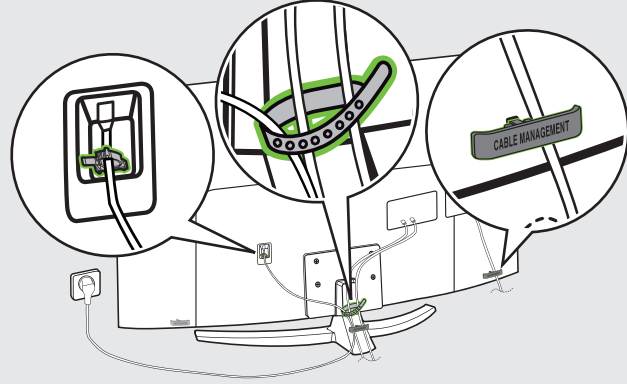
8

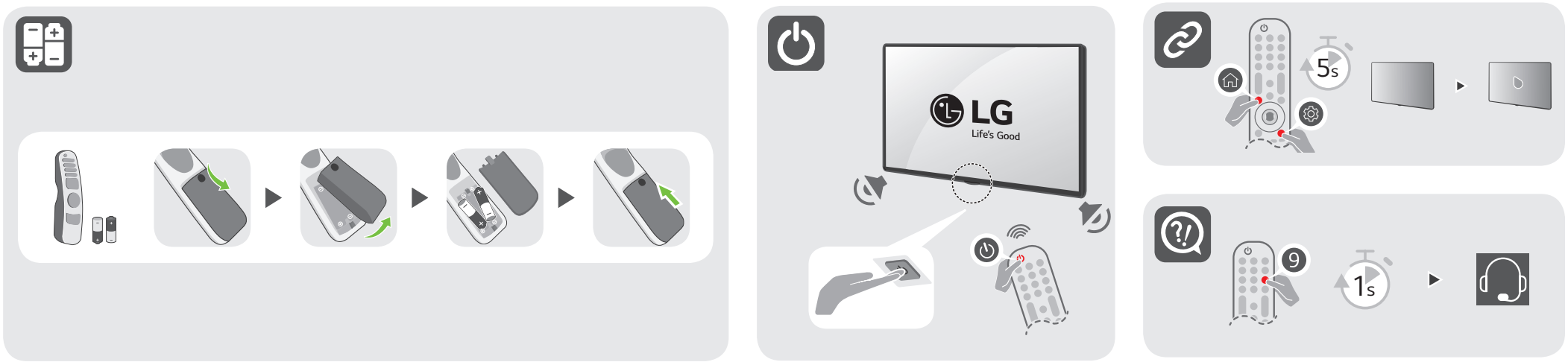
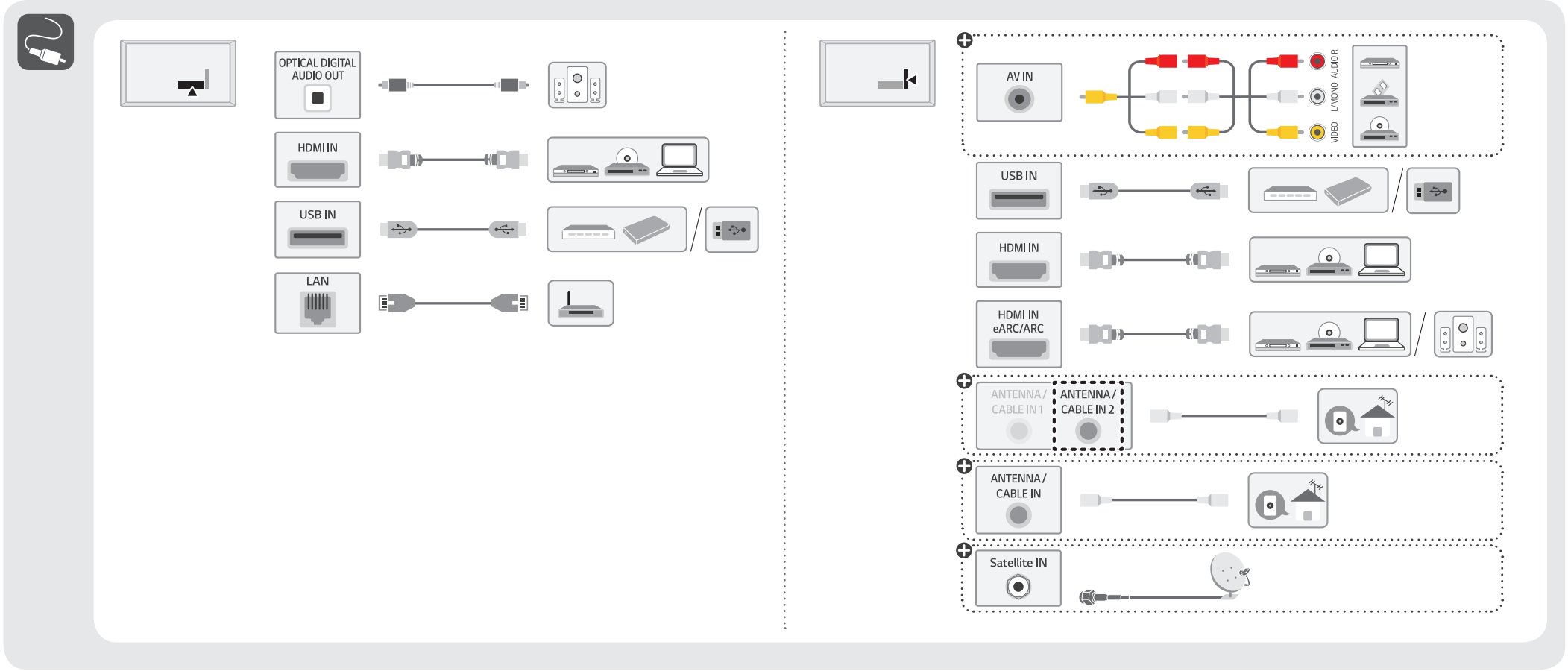


9



10





		A	B	C	D	E	F	F-G
		(mm)					(kg)	
55NANO76SQA	55NANO796QA	1235	788	260	715	58.1	16.0	14.6
65NANO76SQA	65NANO796QA	1454	908	340	838	58.4	24.0	22.6

Power requirement / متطلبات الطاقة / Alimentation / Requisito de alimentação /
แรงดันและความถี่ไฟฟ้า / Nguồn điện yêu cầu

AC 100-240 V ~ 50 / 60 Hz
تيار متردد 240-100 فولت ~ 60 / 50 هرتز

A	B	C × D (mm)	E
OLW480B MSW240	55NANO76* 55NANO79*	300 x 300	M6
OLW480B	65NANO76* 65NANO79*	300 x 300	M6

A	B	C (mm)	D
WB21LMB	55/65NANO76* 55/65NANO79*	300	M6

English

- Read **Safety and Reference**.

Français

- Lire le document **Sécurité et référence**.

Português

- Consulte o manual **Segurança e referência**.

ภาษาไทย

- โปรดอ่านคู่มือผู้ใช้**ความปลอดภัยและการอ้างอิง**

Tiếng Việt

- Đọc phần **An toàn và Tham khảo**.

⊕ : Depending on model / حسب الطراز / Selon le modèle / Dependendo do modelo / ขึ้นอยู่กับรุ่น / Tùy theo mã sản phẩm

English

- The Analog Gender adapter can be purchased separately at Customer Service.

Français

- L'adaptateur analogique peut être acheté séparément auprès du SAV.

Português

- O adaptador analógico pode ser comprado em separado no Serviço de Apoio ao Cliente da LG.

ภาษาไทย

- สายรวมสัญญาณ Component และ AV สามารถซื้อแยกต่างหากได้ที่ศูนย์บริการของบริษัท

Tiếng Việt

- Đầu chuyển tín hiệu analog có thể mua riêng tại Trung tâm chăm sóc khách hàng của LG.

العربية

- يمكن شراء النوع التناظري بشكل منفصل من دعم عملاء LG.